

Chi tiết mã HS 9006

Mã HS	9006
Mô tả hàng hóa	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39
Đơn vị	
Thời điểm tạo	30/10/2026 18:02:12
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/9006/

18 dòng thuế thuộc 9006

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9006.30.00	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh được thiết kế đặc biệt để dùng dưới nước, để thám không (aerial survey) hoặc dùng trong y tế hoặc trong phẫu thuật nội tạng; máy ảnh đối chiếu dùng cho ngành pháp y hoặc khoa học hình sự	chiếc/bộ	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.40.00	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy chụp lấy ảnh ngay	chiếc/bộ	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.53.10	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh loại khác: / - - Sử dụng phim cuộn khổ rộng 35 mm: / - - - Có bộ ngắm qua thấu kính (kính phản chiếu đơn (SLR))	chiếc/bộ	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.53.90	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh loại khác: / - - Sử dụng phim cuộn khổ rộng 35 mm: / - - - Loại khác	chiếc/bộ	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.59.11	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh loại khác: / - - Loại khác: / - - - Sử dụng phim cuộn khổ rộng dưới 35 mm: / - - - - Có bộ ngắm qua thấu kính (kính phản chiếu đơn (SLR))	chiếc/bộ	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9006.59.19	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh loại khác: / - - Loại khác: / - - - Sử dụng phim cuộn khổ rộng dưới 35 mm: / - - - - Loại khác	chiếc/bộ	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.59.21	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, dùng để chuẩn bị khuôn in hoặc ống in: / - - - - Máy vẽ ảnh laser	chiếc/bộ	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.59.29	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, dùng để chuẩn bị khuôn in hoặc ống in: / - - - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.59.30	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, máy vẽ ảnh laser hoặc máy tạo dựng ảnh với bộ xử lý ảnh màn hình	chiếc/bộ	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.59.90	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Máy ảnh loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.61.00	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh: / - - Thiết bị đèn flash loại dùng đèn phóng điện ("điện tử")	chiếc/bộ	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.69.00	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh: / - - Loại khác	chiếc/bộ	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.91.10	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Bộ phận và phụ kiện: / - - Sử dụng cho máy ảnh: / - - - Sử dụng cho máy vẽ ảnh laser thuộc phân nhóm 9006.59.21	chiếc/bộ	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.91.40	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Bộ phận và phụ kiện: / - - Sử dụng cho máy ảnh: / - - - Loại khác, dùng cho máy ảnh của phân nhóm 9006.40 hoặc 9006.53	chiếc/bộ	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.91.50	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Bộ phận và phụ kiện: / - - Sử dụng cho máy ảnh: / - - - Loại khác, dùng cho máy ảnh của phân nhóm 9006.59.11 hoặc 9006.59.19	chiếc/bộ	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9006.91.90	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Bộ phận và phụ kiện: / - - Sử dụng cho máy ảnh: / - - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.99.10	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Bộ phận và phụ kiện: / - - Loại khác: / - - - Sử dụng cho thiết bị đèn chớp máy ảnh	chiếc/bộ	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
9006.99.90	Máy ảnh (trừ máy quay phim); thiết bị đèn chớp và đèn flash máy ảnh trừ đèn phóng điện thuộc nhóm 85.39 / - Bộ phận và phụ kiện: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc/bộ	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.